

## SỨ MỆNH, VAI TRÒ VÀ NHỮNG PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CỦA NGƯỜI GIÁO VIÊN TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Phạm Thị Kim Anh

*Viện Nghiên cứu Sư phạm, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*

**Tóm tắt.** Hồ Chí Minh không chỉ là một nhà chính trị, quân sự, văn hóa, ngoại giao kiệt xuất mà còn là một thầy giáo vĩ đại, một nhà giáo dục tài năng. Trên cơ sở tìm hiểu những tư liệu, bài viết, bài nói chuyện, thư gửi ngành giáo dục... của Hồ Chí Minh, bài viết đã tổng kết, hệ thống hóa lại những tư tưởng của Hồ Chí Minh về sứ mệnh, vai trò, phẩm chất, năng lực của người giáo viên. Từ đó đề xuất một số kiến nghị cho việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao vai trò, phẩm chất, năng lực đội ngũ GV theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường sư phạm.

**Từ khóa:** sứ mệnh, vai trò, phẩm chất, năng lực, giáo viên, tư tưởng Hồ Chí Minh.

### 1. Mở đầu

Trong sự tôn vinh của nhân loại, người giáo viên (GV) được mệnh danh là “kĩ sư tâm hồn”, là tinh hoa của văn hóa, trí tuệ, là đại diện cho đạo đức của xã hội. Bởi vậy, nhà giáo dục học người Séc (Tiệp Khắc) Comenxki đã từng nói: “Dưới ánh mặt trời, không có nghề nào cao quý hơn nghề dạy học”. Do là một nghề cao quý, nên xã hội luôn đòi hỏi ở mỗi người thầy phải có những phẩm chất, năng lực rất đặc biệt để đảm nhận sứ mệnh, vai trò thiêng liêng là “Trồng người”.

Hồ Chí Minh không chỉ là một nhà chính trị, quân sự, văn hóa, ngoại giao kiệt xuất mà còn là một thầy giáo vĩ đại, một nhà giáo dục (GD) tài năng. Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, để phát triển sự nghiệp GD, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến xây dựng đội ngũ GV vừa hồng vừa chuyên. Bởi GV là lực lượng quan trọng quyết định tương lai và sự phát triển của đất nước, của con người. Người coi “Giáo viên là chiến sĩ xung kích trên mặt trận văn hóa giáo dục”, “Là những anh hùng vô danh” và “Tượng đồng, bia đá nào cũng không bằng” [1, tr.556]. Để thực hiện được sứ mệnh vẻ vang đó thì thầy phải xứng đáng là thầy, thầy phải được lựa chọn cẩn thận, vì không phải ai cũng làm thầy được. Người thầy phải có nhân cách, tâm hồn cao đẹp, có kiến thức và phương pháp sư phạm, và phải có lòng yêu nghề, yêu trẻ để “Làm kiểu mẫu trong mọi việc cho các em bắt chước” [2, tr.414].

Tiếp thu tư tưởng và những chỉ dẫn hành động của Người, hơn nửa thế kỉ qua, ngành Giáo dục & Đào tạo đã xây dựng và phát triển đội ngũ GV có phẩm chất và năng lực tốt, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp GD trong từng thời kì khác nhau của lịch sử. Cho đến nay đã có rất nhiều công trình trong và ngoài nước nghiên cứu về tư tưởng GD của Hồ Chí Minh trên nhiều khía cạnh khác nhau. Đi sâu nghiên cứu về sứ mệnh, vai trò, phẩm chất và năng lực của người GV cũng đã có một số tác giả quan tâm, tiêu biểu như: Nguyễn Đình Cống - *Suy nghĩ về chức năng người thầy theo lời Bác Hồ* [3, tr.304]; Nguyễn Đăng Tiến - *Hồ Chủ tịch và vấn đề xây dựng đội*

---

Ngày nhận bài: 2/7/2021. Ngày sửa bài: 29/8/2021. Ngày nhận đăng: 10/9/2021.

Tác giả liên hệ: Phạm Thị Kim Anh. Địa chỉ e-mail: [phamkimanh279@yahoo.com.vn](mailto:phamkimanh279@yahoo.com.vn)

ngũ giáo viên [3, tr.308]; Trịnh Đình Tùng - *Một số quan điểm cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dạy học* [3, tr.196]; Cẩm Thu Huyền - *Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò, trách nhiệm của người thầy trong sự nghiệp trồng người* [4]; Nguyễn Thị Thúy Hương - *Phạm Thị Minh Ái – Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa đạo đức người thầy* [5, tr.136]; Phạm Thị Thu Phương - *Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò, phẩm chất của người thầy giáo trong sự nghiệp trồng người* [5, tr.252]; Phan Thị Ngọc Bích - *Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò, phẩm chất của người thầy trong sự nghiệp trồng người* [5 tr.173]; Trần Thị Hà - *Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò, phẩm chất của người thầy giáo trong sự nghiệp trồng người* [5; tr.162]; v.v... Nhìn chung những bài viết này còn tản mạn và chưa mang tính toàn diện về vấn đề mà chúng tôi nghiên cứu. Bởi vậy, trong phạm vi bài viết này chúng tôi sẽ hệ thống hóa và làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về sứ mệnh, vai trò và những phẩm chất, năng lực của người GV. Trên cơ sở đó, có những kiến nghị cho việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực đội ngũ GV theo tư tưởng của Người.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Sứ mệnh, vai trò của người giáo viên trong tư tưởng Hồ Chí Minh**

Nói về sứ mệnh, vai trò của người GV, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Không có thầy giáo thì không có giáo dục... không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hoá” [6, tr.345]. Người còn nhấn mạnh “Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân, thì làm sao mà xây dựng chủ nghĩa xã hội được? Vì vậy, nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang” [7, tr.402]. Những câu nói đó của Người đã khẳng định sứ mệnh, vai trò to lớn của người GV đối với sự nghiệp giáo dục và đất nước. Đặc biệt, trong sự hình thành và phát triển nhân cách của học sinh (HS), Người còn chỉ rõ vai trò mang tính quyết định của người GV đối với học trò: “Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu”. Từ vai trò to lớn đó, Hồ Chí Minh nêu rõ các nhiệm vụ: “Trong nền giáo dục cách mạng, người GV có nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là chăm lo dạy dỗ con em của nhân dân thành người công dân tốt, người lao động tốt, người chiến sĩ tốt, người cán bộ tốt cho nước nhà” [8, tr.192]. Đồng thời, với vai trò là những “chiến sĩ xung kích trên mặt trận văn hoá, giáo dục”, GV phải là người có trách nhiệm truyền bá cho thế hệ trẻ lí tưởng đạo đức chân chính, hệ thống các giá trị, tinh hoa văn hoá của dân tộc và nhân loại, bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cao quý và năng lực sáng tạo phù hợp với sự phát triển và tiến bộ xã hội. Muốn thực hiện được nhiệm vụ ấy, bản thân các thầy, cô giáo phải trở thành một lực lượng mạnh mẽ. Người GV phải có trí tuệ và tài năng mới có thể đào tạo được những thế hệ công dân, cán bộ có tài, có đức cho xã hội.

### **2.2. Những phẩm chất, năng lực của người giáo viên trong tư tưởng Hồ Chí Minh**

Trong phẩm chất, năng lực của người GV, Hồ Chí Minh coi trọng cả đức và tài. Người nói: “Giáo viên phải chú ý cả tài, cả đức. Tài là văn hóa chuyên môn, đức là chính trị” [9, tr.188]. Người cũng coi chính trị là cái đức, cái linh hồn của người GV. Trong bài nói chuyện tại lớp học chính trị của giáo viên năm 1959, Người nói: “...Có chuyên môn mà không có chính trị giỏi thì dù học giỏi mấy dạy trẻ con cũng hỏng. Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Có chuyên môn mà không có chính trị thì chỉ còn cái xác không hồn. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn. Nếu thầy giáo, cô giáo bàng quan thì lại đức ra một số công dân không tốt, cán bộ không tốt. Nói tóm lại, chính trị là đức, chuyên môn là tài. Có tài mà không có đức là hỏng. Có đức mà chữ i, tờ thì dạy thế nào? Đức phải có trước tài” [9, tr.188]. Như vậy, Người đã đặt vấn đề đạo đức, phẩm chất của người GV lên hàng đầu.

#### **2.2.1. Về phẩm chất của người giáo viên**

Khi nói về phẩm chất của người GV, Hồ Chí Minh đã chỉ ra những yêu cầu mà bất cứ thầy cô giáo nào cũng cần phải có:

- *Phải có sự tiến bộ về tư tưởng*: Tại lớp học chính trị của GV năm 1959, Người nói: “Trẻ em như cái gương trong sáng, thầy tốt thì ảnh hưởng tốt, thầy xấu thì ảnh hưởng xấu, cho nên phải chú ý giáo dục chính trị, tư tưởng trước. Chính thầy giáo, cô giáo cũng phải tiến bộ về tư tưởng” [9, tr.188].

- *Phải gần gũi với dân chúng, yêu dân, yêu học trò*: Tháng 7/1956, khi đến thăm và nói chuyện tại lớp hướng dẫn GV cấp 2, cấp 3 và Hội nghị sư phạm, Bác đã căn dặn: “Các thầy giáo, cô giáo phải gần gũi với dân chúng. Các thầy giáo cũng như các trí thức khác là lao động trí óc. Lao động trí óc phải biết sinh hoạt của nhân dân, nếu chỉ giở sách đọc thì không đủ. Phải yêu dân, yêu học trò, gần gũi nhau, gần gũi cha mẹ học trò...” [9, tr.152]. Trong thư gửi các cháu và cán bộ các trường miền Nam (1/6/1955) Bác còn nhấn mạnh: “Phải thương yêu các cháu như con em ruột thịt của mình, không nên phân biệt bỉ thử các cháu vùng này hay vùng khác...”. Đặc biệt đối với GV mẫu giáo, Hồ Chí Minh nhắc nhở: “Làm mẫu giáo tức là thay mẹ dạy trẻ. Muốn làm được thế thì trước hết phải yêu trẻ. Các cháu nhỏ hay quấy, phải bền bỉ, chịu khó mới nuôi dạy được các cháu” [9, tr.182]. Nhà văn Nga L.Tônxtôi đã nói rất đúng rằng, nếu người thầy giáo chỉ biết yêu công việc thì anh ta là người thầy giáo tốt. Nếu người thầy giáo có lòng yêu thương học sinh như người cha, người mẹ thì anh ta sẽ tốt hơn người thầy giáo đọc hết tất cả các sách nhưng không yêu công việc và không yêu học sinh. Nếu người thầy giáo kết hợp được trong bản thân mình lòng yêu mến công việc và tình yêu thương học sinh thì anh ta là người thầy giáo hoàn hảo. Như vậy, tình yêu thương đối với học sinh là một trong những phẩm chất rất quan trọng và không thể thiếu được đối với người GV. Nhà giáo dục Xukhomlinxki đã có một câu nói rất nổi tiếng: Muốn trở thành người thầy giáo chân chính của trẻ thì phải hiến dâng trái tim cho trẻ.

- *Phải gương mẫu từ lời nói đến việc làm*: Usinxki - Nhà giáo dục nổi tiếng của Nga đã khẳng định rằng: “Không có nhân cách (của ông thầy) thì không có giáo dục chân chính, không thể tiến hành hình thành tính cách học sinh. Chỉ có nhân cách mới tác động đến sự phát triển và xác lập nhân cách, chỉ có tính cách mới hình thành nhân cách” [10, tr.63-64]. Điều đó cho thấy, nhân cách của người thầy ảnh hưởng và tác động rất lớn đến việc hình thành nhân cách HS. Do đó, người GV phải là một tấm gương sáng và gương mẫu từ lời nói đến việc làm để HS noi theo. Nói về vấn đề này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhắc nhở các GV: “Trẻ em như cái gương trong sáng, thầy tốt thì ảnh hưởng tốt, thầy xấu thì ảnh hưởng xấu... Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu. Các cô, các chú phải nhận rõ trách nhiệm của mình” [9, tr.188].

Trong thư gửi Hội nghị các cán bộ phụ trách nhi đồng toàn quốc ngày 25-8-1950, Người đã chỉ rõ: “Giáo dục nhi đồng là một khoa học. Các bạn hãy cố gắng học tập nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm để tiến bộ mãi, nhất là phải làm kiểu mẫu trong mọi việc cho các em bắt chước” [9, tr.102].

Khi nói chuyện với lớp đào tạo cán bộ mẫu giáo (năm 1955), Hồ Chí Minh lại nhắc nhở: “Công tác giáo viên và mẫu giáo có khác nhau, nhưng cùng chung một mục đích đào tạo những người công dân tốt, cán bộ tốt cho tổ quốc, cho CNXH. Điều trước tiên là dạy các cháu về đạo đức. Anh chị em giáo viên và mẫu giáo cần luôn luôn gương mẫu về đạo đức để các cháu noi theo” [9, tr.183].

Tháng 2-1959 tại Hội nghị cán bộ phụ trách thiếu niên, một lần nữa Người căn dặn: “Trẻ em hay bắt chước, cho nên các cô, các chú, các thầy giáo, cha mẹ đều phải gương mẫu từ lời nói đến việc làm [9, tr.185]”. Có thể thấy, trong tư tưởng của Hồ Chí Minh, tấm gương mẫu mực của người GV được đặc biệt coi trọng, bởi nó tác động, ảnh hưởng rất lớn đối với nhân cách HS.

- *Phải thật thà đoàn kết và dân chủ*: Yêu cầu này được Hồ Chí Minh nhắc đi nhắc lại nhiều lần trong những lá thư hoặc bài phát biểu tại các hội nghị. Ngay từ 1952, trong thư gửi giáo sư và sinh viên trường dự bị đại học ở Thanh Hóa, Người viết: “Các thầy giáo có nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là đào tạo cán bộ cho dân tộc... Thầy và trò phải thật thà đoàn kết và dùng cách dân chủ (thật thà tự phê bình và phê bình) để giúp nhau tiến bộ mạnh, tiến bộ mãi” [9, tr.114].

Trong một lá thư khác gửi các cháu và các cán bộ trường miền Nam, Người cũng nhắc nhở: “Các cô các chú phải thật thà đoàn kết, nâng cao tinh thần trách nhiệm, không nên: “Đứng núi này trông núi nọ” muốn thay đổi công tác, kèn cựa vì địa vị” [9, tr.134].

Trước khi qua đời, trong dịp khai giảng năm học 1968-1969, Người viết thư gửi các cán bộ, cô giáo, thầy giáo, công nhân viên, học sinh các cấp. Người không quên căn dặn: “Giáo dục là sự nghiệp của quần chúng. Cần phát huy dân chủ XHCN, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết thật chặt chẽ giữa thầy và trò, giữa thầy và trò, giữa học trò với nhau, giữa cán bộ các cấp, giữa nhà trường và nhân dân để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ đó” [9, tr.258].

Trong việc thực hiện dân chủ, Người cũng chỉ rõ: “Trong trường cần có dân chủ... Dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy phải quý trò, chứ không phải là “cá Đồi bằng đầu”. Đồng thời thầy và trò cần giúp đỡ những anh chị em phục vụ cho nhà trường” [9, tr.126]. Như vậy, Hồ Chí Minh không chỉ nêu ra những yêu cầu đối với GV mà còn chỉ ra những cách thức thực hiện đoàn kết và dân chủ như thế nào cho tốt.

*- Phải có chí khí cao thượng, phải “tiền ưu, hậu lạc”:*

Ngoài những phẩm chất nêu trên, Hồ Chí Minh còn yêu cầu các thầy cô giáo phải có chí khí cao thượng, phải biết hi sinh và vượt qua những khó khăn để góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước. Tháng 10-1964, khi về thăm trường ĐHSPT Hà Nội, Người nói với cán bộ và SV: “Cô giáo, thầy giáo trong chế độ ta cần phải góp phần vào công cuộc xây dựng CNXH. Phải có chí khí cao thượng, phải “Tiền ưu-hậu lạc”, nghĩa là khó khăn thì chịu trước thiên hạ, sung sướng thì hưởng sau thiên hạ. Đây là đạo đức cách mạng” [9, tr.237]”.

Cùng với những yêu cầu cao về phẩm chất đạo đức người giáo viên XHCN, Hồ Chí Minh còn chỉ rõ những yêu cầu về năng lực dạy học của GV.

### **2.2.2. Về năng lực dạy học của người thầy giáo**

Năng lực dạy học của GV là yếu tố vô cùng quan trọng, nó quyết định sự thành công hay thất bại của những bài giảng trên lớp. Uy tín của GV có được chính là do năng lực dạy học, giáo dục tạo nên. A.S. Macarenko nói rất đúng rằng: “Nếu bạn có những biểu hiện huy hoàng nổi bật trong công tác, trong hiểu biết và trong thành thực, lúc đó bạn sẽ thấy tất cả mọi học sinh đều hướng về phía bạn. Trái lại, nếu bạn tỏ ra không có năng lực và tầm thường thì bất cứ bạn ôn tồn đến đâu, hiền lành đến đâu, bất cứ bạn săn sóc đến sinh hoạt và nghỉ ngơi của học sinh như thế nào, ngoài việc bị học sinh khinh ra, bạn vĩnh viễn không có được cái gì cả” [11, tr.193]. Chính bởi điều đó, Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vấn đề năng lực dạy học của GV.

Theo Hồ Chí Minh, năng lực dạy học được thể hiện cụ thể trong phương pháp dạy học của người thầy:

*- Trước hết là phải biết lựa chọn nội dung sao cho phù hợp, sát đối tượng, thiết thực, chu đáo hơn tham nhiều:* Năm 1955, trong thư gửi giáo sư, học sinh, cán bộ thanh niên và nhi đồng, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đại học thì cần kết hợp lí luận và khoa học tiên tiến của các nước, kết hợp với thực tiễn của nước ta để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà. Trung học thì cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông, chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế. Tiểu học thì cần giáo dục các cháu thiếu nhi: Yêu tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công. Cách dạy phải nhẹ nhàng và vui vẻ, chớ gò ép thiếu nhi vào khuôn khổ của người lớn” [9, tr.140]. Đặc biệt, trong bài nói chuyện tại Hội nghị tổng kết phong trào thi đua “dạy tốt - học tốt” của ngành giáo dục phổ thông và sư phạm 8/1963, Người đặt ra yêu cầu đối với GV “Chương trình dạy học hiện nay còn có chỗ quá nhiều, quá nặng... Bài dạy phải chuẩn bị cho tốt và cần chọn lọc những bài thích hợp với tuổi của học sinh” [9, tr.227]. Không những thế, Hồ Chí Minh còn luôn nhắc nhở GV: Muốn cho việc dạy học không xa rời quần chúng, người thầy giáo phải sát đối tượng, phải ‘đóng giày theo chân chứ không thể khoét chân cho vừa giày’, “dạy học cốt thiết thực, chu đáo hơn tham nhiều”. Cho đến nay, tư tưởng này của người vẫn còn

nguyên giá trị và đã được thể hiện rất rõ chương trình giáo dục phổ thông 2018 về tính cơ bản, toàn diện, thiết thực, phù hợp với HS.

*-Thứ hai, phải có phương pháp dạy học sao cho học sinh dễ hiểu, nhớ lâu:* Người nói: “Trong một trường học, các thầy nên thi nhau tìm cách dạy sao cho dễ hiểu, dễ nhớ nhanh chóng và thiết thực” [9, tr.56]. Tại Đại hội giáo dục phổ thông toàn quốc 3/1956, một lần nữa Bác lại nhắc nhở: “Các thầy cô giáo phải tìm cách dạy. Dạy cái gì?, dạy thế nào để trò hiểu chóng, nhớ lâu, tiến bộ nhanh. Dạy và học phải theo nhu cầu của dân tộc, của nhà nước” [8, tr.401]. Bên cạnh đó, Người còn yêu cầu các thầy cô giáo phải gắn lí luận với thực hành: “Cách dạy, quan niệm dạy phải khác. Dạy sao cho học sinh mau hiểu, mau nhớ, lí luận đi với thực hành” [9, tr.152].

Để có năng lực dạy học tốt, Hồ Chí Minh luôn động viên, nhắc nhở: “Tất cả các giáo viên chớ nên cho học thế này là đủ mà phải tiếp tục học thêm để tiến bộ mãi” [9, tr.168], và “Phải luôn luôn cố gắng học thêm, học chính trị, học chuyên môn. Nếu không tiến bộ mãi thì sẽ không theo kịp đà tiến chung, sẽ trở thành lạc hậu” [9, tr.141]. Người cũng căn dặn GV chớ có tự mãn, cho là mình giỏi rồi thì không cần phải học: “Cán bộ và giáo viên phải tiến bộ cho kịp thời đại thì mới làm được nhiệm vụ. Chớ tự túc, tự mãn, cho là giỏi rồi thì dừng lại. Mà dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước. Cho nên phải cố gắng học tập để cải tạo mình, cải tạo tư tưởng của mình, cải tạo con em và giúp vào việc cải tạo xã hội” [9, tr.190]. Nói về vấn đề này, M.I. Calinin đã có câu nói rất nổi tiếng: “Nếu hôm nay, ngày mai, ngày kia các bạn cho đi tất cả những cái gì mà các bạn có và các bạn lại không chịu bồi bổ tri thức, năng lực và nghị lực của mình thì cuối cùng các bạn sẽ không còn cái gì cả. Người giáo viên một mặt phải cho đi, mặt khác phải như đám bọt biển hút lấy, giữ lấy cho mình tất cả những cái gì tốt đẹp nhất trong nhân dân, trong cuộc sống, trong khoa học và rồi lại đem cho trẻ em những cái tốt đẹp nhất đó” [12].

*-Thứ ba, giáo viên phải có năng lực diễn đạt ngôn ngữ:* Trong dạy học, việc diễn đạt ngôn ngữ đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc chuyên tải kiến thức đến HS. Diễn đạt trôi chảy, rõ ràng, dễ hiểu không chỉ giúp HS tiếp thu kiến thức tốt mà còn tác động trực tiếp đến trái tim của HS. Bởi vậy, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc diễn đạt và sử dụng ngôn ngữ của GV. Theo người, ngôn ngữ phải đơn giản, dễ hiểu, thiết thực: “Trong trường học, các thầy nên thi nhau tìm cách dạy sao cho dễ hiểu, dễ nhớ, nhanh chóng và thiết thực... Phải dùng những lời lẽ đơn giản, những thí dụ thiết thực mà giải thích” [9, tr.56].

Trong bài nói chuyện tại hội nghị tổng kết phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” của ngành giáo dục phổ thông và sư phạm (8/1963), Người còn chỉ rõ những hạn chế, sai lầm trong việc sử dụng ngôn ngữ của GV: “...Cần chú ý tránh nói tiếng nước ngoài quá nhiều. Bác thấy nhiều cháu nói chữ như ông già. Như thế là không tốt. Ví dụ có cháu nói Bác không hiểu: “Phụ đạo đến giúp cháu, tu bổ giáo cụ trực quan” hoặc dùng những danh từ: Kiện tướng, nỗ lực, niên khóa, tam cá nguyệt. Những tiếng ta có thì không nên dùng tiếng nước ngoài” [9, tr.227].

*- Thứ tư, giáo viên phải có năng lực tổ chức, quản lí trường, lớp:* Từ những trải nghiệm của công việc giảng dạy, huấn luyện cán bộ, từ những lần đến thăm các lớp học, trường học, Hồ Chí Minh đã đúc rút những kinh nghiệm về tổ chức, quản lí nhà trường. Người luôn căn dặn các thầy cô giáo: “Tổ chức trường lớp phải có kế hoạch, phải biết hợp lí hóa, phải ra sức làm, nhưng không được vội vàng, vội bác” [3, tr.95]. Năm 1968, trong thư gửi cho các thầy cô giáo và HS nhân dịp khai giảng năm học mới, Người viết: “Các cô các chú phải cùng nhau tổ chức và quản lí đời sống vật chất và tinh thần ở các trường học ngày một tốt hơn, tăng cường đảm bảo sức khỏe và an toàn” [9, tr.258].

Những năng lực dạy học cơ bản, cần thiết mà Hồ Chí Minh đã chỉ ra đối với GV đã trở thành những yêu cầu, nguyên tắc chung cho mọi GV trong dạy học, giáo dục HS. Tuy nhiên, để

trở thành GV giỏi thì mỗi GV cần nhiều năng lực khác, nhất là các năng lực đặc thù trong dạy học bộ môn.

### **2.3. Một số kiến nghị cho việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao vai trò, phẩm chất, năng lực đội ngũ GV theo tư tưởng Hồ Chí Minh**

Trong bối cảnh cuộc cách mạng khoa học và công nghệ đang phát triển mạnh mẽ như hiện nay, nhất là cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đang diễn ra trên toàn thế giới, sứ mệnh, vai trò của người GV đã và đang thay đổi, cùng với đó là những yêu cầu rất mới về phẩm chất và năng lực của người GV. Làm thế nào để nâng cao chất lượng đội ngũ GV đáp ứng với yêu cầu cao của xã hội hiện đại đang là câu hỏi lớn đặt ra của ngành giáo dục, trong đó có vai trò của các trường sư phạm. Để làm được điều này, trên nền tảng những giá trị cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh, các trường sư phạm cần quan tâm đến những vấn đề sau:

**a. Thứ nhất**, phải làm cho sinh viên và GV thấy rõ sứ mệnh, vai trò ngày càng cao của mình trong nhà trường hiện đại. Ngày nay nhà trường phổ thông hiện đại không chỉ đòi hỏi GV đảm nhận vai trò là dạy chữ và dạy người, mà đòi hỏi GV phải trở thành GV chuyên nghiệp với bốn vai trò căn bản: (1) nhà GD chuyên nghiệp (tức là *nhà sư phạm*); (2) nhà nghiên cứu ứng dụng (tức là *nhà nghiên cứu thực hành*); nhà văn hoá (tức là *nhà canh tân xã hội*); và là (3) người học suốt đời (tức là *chuyên gia về học*) [13, tr.19]. Với 4 vai trò đó, nếu các trường sư phạm không trang bị đầy đủ phẩm chất, năng lực cần thiết cho SV, GV thì không thể đáp ứng được những yêu cầu mới trong vai trò của mình.

Trong vai trò là nhà sư phạm, theo khuyến cáo của UNESCO, GV cần tập trung vào 8 điểm:

- Đảm nhận trách nhiệm nặng hơn trong việc lựa chọn nội dung DH và GD;
- Tổ chức việc học của HS, sử dụng tối đa những nguồn tri thức trong xã hội;
- Cá biệt hóa học tập, thay đổi tính chất trong quan hệ thầy trò;
- Sử dụng rộng rãi hơn những phương tiện DH hiện đại;
- Hợp tác rộng rãi và chặt chẽ hơn với các GV cùng trường, thay đổi quan hệ giữa các GV với nhau;
- Thắt chặt hơn mối quan hệ với cha mẹ HS và cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống;
- Yêu cầu GV tham gia hoạt động rộng rãi trong và ngoài nhà trường;
- Giảm bớt và thay đổi kiểu uy tín truyền thống trong quan hệ với HS nhất là đối với HS lớn và với cha mẹ HS.

Bên cạnh đó, GV phải thể hiện rõ 5 trách nhiệm: với HS; với xã hội; với nghề nghiệp; với việc hoàn thành tốt công việc; với các giá trị cơ bản của con người .

Với vai trò phức tạp như vậy, GV không chỉ là những chuyên gia về dạy học, GD, giao tiếp xã hội mà còn là chuyên gia về công nghệ, kỹ thuật số để sử dụng những phương tiện DH hiện đại, phát huy trí tuệ và làm chủ công nghệ. Từ đó, kiến tạo môi trường học tập, phát triển tính sáng tạo, óc tò mò, tư duy phê phán, khả năng giải quyết vấn đề và quan trọng nhất là để HS không bị xô ngã trong một thế giới đầy rẫy các thông tin thật giả lẫn lộn như ngày nay.

**b. Thứ hai**, để đảm bảo cho SV, GV có đủ phẩm chất và năng lực nghề nghiệp, đáp ứng với yêu cầu mới của nhà trường phổ thông hiện đại, cần rà soát, bổ sung, điều chỉnh những yêu cầu (tiêu chí) cần đạt trong Chuẩn nghề nghiệp, Chuẩn chương trình đào tạo GV cho phù hợp với thực tiễn và những yêu cầu mới của chương trình giáo dục phổ thông sau 2018. Đặc biệt, trước sự đối mặt với phương thức giảng dạy trong “*Trường học không tường*” dựa trên nền tảng của công nghệ thông tin, cần trang bị cho SV năng lực dạy học trực tuyến thật vững chắc. Bên cạnh đó, cần trang bị cho SV, GV năng lực thích ứng với sự thay đổi, năng lực cảm hóa HS cá biệt, năng lực kiềm chế cảm xúc,... nhất là năng lực truyền cảm hứng và ngọn lửa đam mê đến với HS. Bởi “*Một ông thầy mà không dạy cho học trò được việc ham muốn học tập thì chỉ là*

*đập búa trên sắt nguội mà thôi*” (Horaceman). Trong hai yếu tố phẩm chất và năng lực, cần coi trọng việc bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức cho người GV theo tư tưởng Hồ Chí Minh để họ trở thành tấm gương mẫu mực cho thế hệ trẻ noi theo.

**c. Thứ ba**, cần điều chỉnh chương trình, tăng thời lượng đào tạo cho các môn thuộc khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm và phải coi việc dạy và học nghiệp vụ sư phạm là nét đặc thù, là vấn đề cốt lõi trong đào tạo GV để hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực nghề cho SV. Bởi thực tế cho thấy, không ít SV sư phạm “*giàu kiến thức, nhưng nghèo kĩ năng*”, hạn chế về năng lực dạy học và GD. Nhiều SV ra trường chưa đủ tư tin trong quá trình dạy học ở trên lớp cũng như giải quyết những vấn đề nảy sinh của thực tiễn giáo dục ở phổ thông.

### 3. Kết luận

Có thể nói, tư tưởng của Hồ Chí Minh về người GV là một hệ thống những luận điểm rất sâu sắc, phác thảo về một hình mẫu chuẩn mực của người GV trong bối cảnh kháng chiến, kiến quốc ở nửa sau thế kỉ XX. Cho đến nay, những tư tưởng của Người vẫn còn nguyên giá trị. Tiếp thu những tư tưởng của Hồ Chí Minh, hơn nửa thế kỉ qua ngành sư phạm đã đào tạo hàng triệu GV các cấp với những phẩm chất, năng lực của người GV XHCN. Nhờ đó đã đào tạo được biết bao lớp người cho công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Để thay cho lời kết, chúng tôi xin nhắc lại lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Không có thầy giáo thì không có giáo dục”, nhưng “Thầy phải xứng đáng là thầy, thầy phải được lựa chọn tốt”. Tư tưởng của Người đã mang tính thời đại. Tại Hội nghị quốc tế về giáo dục lần thứ 45 họp tại Gio-ne-vo (Thụy Sĩ) bàn về giáo dục cho thế kỷ XXI cũng đã khẳng định: “*Muốn có một nền giáo dục tốt, cần phải có những GV tốt*”. Chính phủ Malaysia cũng nhấn mạnh “*Đầu tư cho giáo viên là đầu tư cho tương lai*”. Điều đó đã nói lên vai trò, sứ mệnh của GV đối với tương lai đất nước. Nếu chúng ta không nâng cao vị thế của người thầy, không chú trọng hình thành và phát triển những phẩm chất, năng lực của người GV thì không thể có một nền giáo dục có chất lượng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 4. Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.556.
- [2] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5. Nxb Sự thật, Hà Nội 1985, tr.414.
- [3] Phan Ngọc Liên, Nguyễn An, 2002. *Bách khoa Thư Hồ Chí Minh sơ giản* tập 1- *Hồ Chí Minh với giáo dục - đào tạo*. Nxb Từ điển Bách khoa, tr.95.
- [4] Cầm Thu Huyền, 2018. “Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò, trách nhiệm của người thầy trong sự nghiệp trồng người”. *Tạp chí Cộng sản* (điện tử) ngày 13/09/2018.
- [5] Kì yếu Hội thảo khoa học “Học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục qua những bức thư của Người gửi cho ngành giáo dục”. Tháng 9/2013. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.345.
- [7] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 14, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.402.
- [8] Hồ Chí Minh, 1987. *Toàn tập*, tập 7. Nxb Sự thật, Hà Nội, tr 192; tr.401
- [9] Hà Thế Ngữ, Nguyễn Đăng Tiến, Bùi Đức Thiệp, 1990. *Hồ Chí Minh về vấn đề giáo dục*. Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr.188; 190; 183; 185; 114. 134...
- [10] Usinxki K.D, 1983. *Tuyển tập*, tập 2. Nxb Giáo dục, tr.63-64 (tiếng Nga).
- [11] A.S.Macarenko, 1984. *Tuyển tập các tác phẩm sư phạm*, tập 1. Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr.193.
- [12] Ilina. T.A., 1973. *Giáo dục học*. Nxb Giáo dục, Hà Nội.

- [13] Nguyễn Thị Kim Dung (chủ biên), 2015. *Đào tạo nghiệp vụ sư phạm theo định hướng hình thành năng lực nghề cho sinh viên trong các trường đại học sư phạm*. Nxb Đại học Sư phạm, tr.19.

## **ABSTRACT**

### **Mission, role, qualities and competence of teachers in Ho Chi Minh's thoughts**

Pham Thi Kim Anh

*Institute of Educational Research, Hanoi National University of Education*

President Ho Chi Minh is not only an outstanding politician, militarist, culturist and diplomat but also a great teacher and talented educationist. On the basis of reviewing and studying Ho Chi Minh's documents, articles, speeches and letters sent to the education system, my paper aims at summing up and systematizing Ho Chi Minh's thoughts about the mission, role, qualities and competence of teachers. By doing that, there are some recommendations on how to train and strengthen the role, qualities and competence of teachers in line with Ho Chi Minh's thoughts in teacher-training institutions.

**Keywords:** mission, role, qualities, competence, teachers, Ho Chi Minh's thoughts.